TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CR** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 31/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 12/8/2024
Về việc: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CR
TỈNH KHÁNH HÒA

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Nhị Hồng

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Thảo
2. Bà Phạm Thị Thúy

- Th ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng - Th ký Tòa án nhân dân thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR: Ông Bùi Văn Khánh– Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố CR, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thành phố CR xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 24/2024/TLST-HNGĐ ngày 19/3/2024, về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

** Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Bảo Kh, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn Thống Nh, xã Cam Phước Đ, thành phố CR, tỉnh Khánh Hoà. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

** Bị đơn:* Ông Phạm Vĩnh Đình T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ dân phố L Tr, phường Cam L, thành phố CR, tỉnh Khánh Hoà. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Bảo Kh trình bày*:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Phạm Vĩnh Đình T tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 2009, đi đăng ký kết hôn và được Ủy ban

nhân dân xã Cam Phước Đ, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 160, quyển số 01/2008 ngày 02/4/ 2009.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông bà bất đồng quan điểm sống nên Thờng xuyên cãi vã nhau, mặc dù ông bà đã cố gắng tìm cách hòa giải nhưng không có kết quả, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Nay mâu thuẫn đã quá trầm trọng, khả năng hàn gắn không còn nên bà kiên quyết yêu cầu được ly hôn với ông Phạm Vĩnh Đình T.

- Về con chung: Ông bà có 02 con chung là Phạm Đăng Kh, sinh ngày 27/4/2010 và Phạm Khánh Th, sinh ngày: 21/9/2012.

Bà yêu cầu được nuôi dưỡng cả 02 con chung và không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Tại biên bản lấy lời khai, bị đơn ông Phạm Vĩnh Đình T trình bày*: Ông và bà Nguyễn Bảo Kh kết hôn đúng như bà Kh đã khai. Quá trình chung sống, ông bà không hòa hợp với nhau, không còn sống được với nhau nữa nên nay ông cũng đồng ý ly hôn với bà Kh.

- Về con chung: Ông bà có 02 con chung là Phạm Đăng Kh, sinh ngày 27/4/2010 và Phạm Khánh Th, sinh ngày: 21/9/2012.

Ông đồng ý giao cho bà Kh được nuôi dưỡng cả 02 con chung và ông không cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Ông không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án: Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính); căn cước công dân Nguyễn Bảo Kh (bản phô tô); Giấy khai sinh Phạm Đăng Kh, Phạm Khánh Th (Bản sao).

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: Bà Nguyễn Bảo Kh được ly hôn với ông Phạm Vĩnh Đình T; giao cho bà Kh nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con chung, bà Kh không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xét; nguyên đơn không yêu cầu giải quyết tài sản chung, nợ chung nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*:

Bà Nguyễn Bảo Kh có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố CR giải quyết ly hôn đối với ông Phạm Vĩnh Đình T. Vì vậy, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ vào điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] *Về nội dung*:

[2.1] Bà Nguyễn Bảo Kh và ông Phạm Vĩnh Đình T tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 2009, đi đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Cam Phước Đ, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 160, quyển số 01/2008 ngày 02/4/ 2009 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, bà Nguyễn Bảo Kh và ông Phạm Vĩnh Đình T không tìm được tiếng nói chung, không Thơng yêu, tôn trọng lẫn nhau. Nay cả bà Kh và ông T đều đồng ý ly hôn.

Xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ và phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2.2] Về con chung:

Bà Nguyễn Bảo Kh và ông Phạm Vĩnh Đình T có có 02 con chung là Phạm Đăng Kh, sinh ngày 27/4/2010 và Phạm Khánh Th, sinh ngày: 21/9/2012.

Xét thấy: Khi cha mẹ ly hôn, việc giao con chưa thành niên cho ai trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cũng phải nhằm đảm bảo cho con sự phát triển tốt Nh cả về thể chất lẫn tinh thần và phù hợp với nguyện vọng của con. Cả bà Kh và ông T đều thống Nh giao 02 con chung cho bà Hiền nuôi dưỡng, giáo dục. Cháu Kh và cháu Th có đơn nguyện vọng xin được ở với mẹ, vì vậy yêu cầu của nguyên đơn được nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là có căn cứ và phù hợp với thực tế nên chấp nhận. Bà Nguyễn Bảo Kh không có yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: Bà Nguyễn Bảo Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[2.4] Về án phí: Bà Nguyễn Bảo Kh nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

**** Căn cứ:***

- Điều 28, Điều 35, Điều 39 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 56, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

**** Tuyên xử*:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Bảo Kh được ly hôn ông Phạm Vĩnh Đình T.

2. Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Bảo Kh nuôi dưỡng 02 con chung là Phạm Đăng Kh, sinh ngày 27/4/2010 và Phạm Khánh Th, sinh ngày: 21/9/2012. Bà Nguyễn Bảo Kh không có yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

* Vì lợi ích các con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung: Bà Nguyễn Bảo Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Bảo Kh phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về "Ly hôn" nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004634 ngày 19/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố CR. Như vậy, bà Nguyễn Bảo Kh đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc từ ngày niêm yết bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. CR;
- Chi cục THADS Tp. CR;
- Đương sự;
- UBND xã Cam Phước Đ;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Nhị Hồng